

Trần Đức Thảo nghĩ gì về đế quốc và 30/04?

BBC, 28 tháng 4 2018

Triết gia Trần Đức Thảo (1917-1993) nói trong hồi ký rằng cả Triều Tiên và Việt Nam đều là nạn nhân của các đế quốc như Liên Xô, Mỹ và Trung Quốc.



GETTY IMAGES

Biên giới Nam và Bắc Hàn là vết cắt ngang bán đảo Triều Tiên từ 1953

Cuối hồi ký 'Trần Đức Thảo - Những lời trần trối' do nhà báo Tri Vũ Phan Ngọc Khuê biên soạn ghi lại các tâm sự của ông Trần Đức Thảo sau khi ông trở lại Pháp đầu thập niên 1990.

Nhân sự kiện Hội nghị thượng đỉnh liên Triều diễn ra chỉ vài ngày trước kỷ niệm 30/04, BBC Tiếng Việt trích đăng một số đoạn ghi lại lời ông Trần Đức Thảo:

Từ Marx đến Lenin và Liên Xô, ai là nạn nhân?

"Nay chúng ta phải sáng suốt mà phân tích, mà suy nghĩ về hoàn cảnh và các yếu tố chia cắt; chia rẽ này, để thấy rõ chúng ta chỉ là những nạn nhân, đau đớn của những kẻ có trách nhiệm làm lịch sử. Có thể nói họ đã làm hỏng lịch sử. Họ đây chính là lãnh đạo.

Xét riêng về cái ý thức hệ xã hội chủ nghĩa, do Lenin tùy tiện khai triển tư tưởng Marx, chẳng qua đó cũng chỉ là phương cách để duy trì, để tham lam nắm lại toàn bộ di sản đế quốc do thời Sa hoàng để lại, để lại giam hãm các dân tộc chư hầu của thời Sa hoàng vào trong một gông cùm kiểu mới, với cái tên đẹp hơn: "khởi các nước xã hội chủ nghĩa anh em".

Bây giờ thì mọi người đều thấy cái khối Liên Xô ấy, thực chất là một đế quốc đỏ, nó kìm kẹp các dân tộc nhược tiểu quanh nó..."

Trung Quốc và các dân tộc châu Á

"Chính Liên Xô cũng đã từng đụng độ với một đế quốc đỏ khác là Trung Quốc, chỉ vì quyền lợi quốc gia hẹp hòi, để bành trướng đế quốc.

Và Bắc Kinh cũng đối xử với Tây Tạng, với Triều Tiên, với cả ta, theo tâm thức bành trướng đế quốc như thế, cũng dưới chiêu bài "khôi các nước xã hội chủ nghĩa anh em", giữa hai "láng giềng hữu hảo, môi hở răng lạnh"!



Bản quyền hình ảnh TRAN DUC THAO

Thực tế là đã hơn một lần, Liên Xô và Trung Quốc đụng độ nhau bằng quân sự..."

"Tôi còn nhớ rõ hồi đầu thập niên 60, nhân dịp được tham gia phái đoàn sang thăm Bắc Kinh, nên đã được nghe Mao Chủ tịch cam kết "năm trăm triệu dân Hoa Nam sẽ là hậu phương lớn để giúp các đồng chí tới khi chiến thắng".

Mọi người mừng rỡ vỗ tay. Riêng tôi khi nghe lời cam kết ấy mà cảm thấy rợn tóc gáy. Bởi tôi không bao giờ quên chỉ vài tháng sau khi chiếm được quyền hành ở Bắc Kinh, Mao đã vội vã xua quân qua chiếm Tây Tạng. Chọn Mao làm đồng chí, làm đồng minh thì tôi lo lắm..."

Quê Từ Sơn, Bắc Ninh, sinh năm 1917, ông Trần Đức Thảo sang Pháp du học năm 1936, và đỗ vào trường École Normale Supérieure (Paris) ba năm sau.

Trần Đức Thảo nổi tiếng qua cuộc tranh luận triết học với Jean-Paul Sartre khi còn trẻ ở Paris.

Năm 1952, ông về chiến khu Việt Bắc tham gia kháng chiến chống Pháp dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Nhưng theo cuối hồi ký, ông không được trọng dụng, thậm chí bị nghi ngờ, theo dõi, giám sát.

"Tôi đã bị gạt ra bên lề sinh hoạt chính trị ngay từ đầu. Chỉ mới viết hai bài báo đề cập khái quát tới dân chủ thôi, mà đã bị chúng nó xúm vào đầu tố tưởng đã mất mạng. Thế nên mọi suy tư, trải nghiệm là phải giấu kỹ trong đầu.

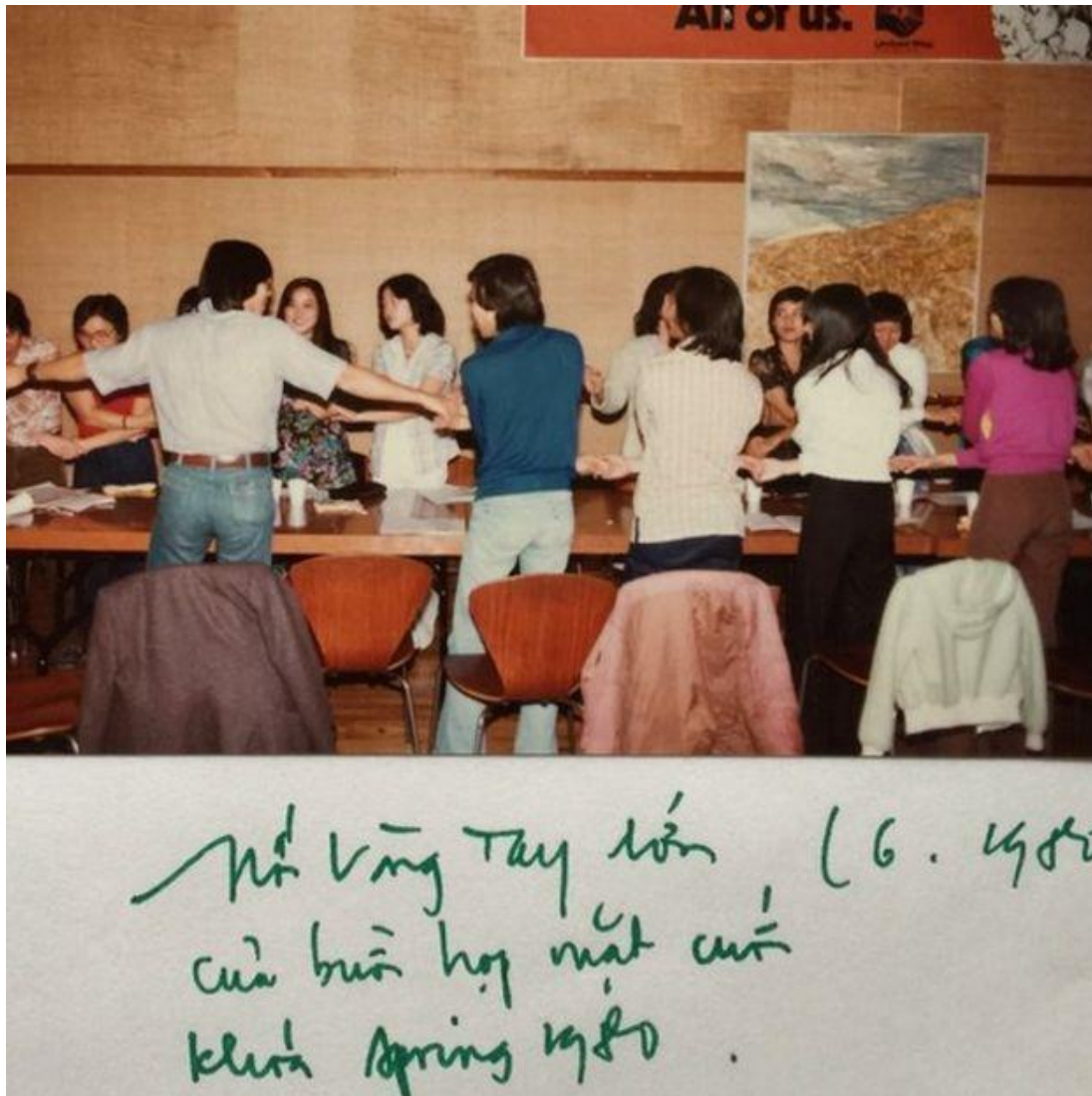
Mà những gì tôi làm trong đầu, đều toàn là những nghiên cứu dựa trên thực tại thật là sống động, thật là độc lập về mặt triết học thực nghiệm, để hướng về tương lai.

Đây là một công trình nghiên cứu rất cơ bản, rất thực tế. Nếu nói về ảnh hưởng thì có lẽ tôi cũng đã đóng góp được phần nào khi gián tiếp chỉ ra cho chung quanh thấy một số sai trái rất nghiêm trọng, cho họ hiểu là nếu, không chịu thay đổi hẳn tư duy, thấy đổi toàn diện chính sách thì cả nước sẽ không thoát ra được tình trạng bế tắc tư tưởng, hỗn loạn xã hội, phải sống túng thiếu, đói khổ triền miên.

Nhất là từ sau ngày 30 tháng tư 1975. Cái mốc thời gian ấy đã đánh dấu lúc toàn khối xã hội chủ nghĩa, vốn đã rệu rã, đã khánh kiệt, nay đang bắt đầu bước dần tới nguy cơ tan rã."

Trần Đức Thảo nêu ra suy nghĩ rằng khối Đông Âu bắt đầu rạn nứt sau ngày 30/04/1975 ở Việt Nam:

"Bởi sau ngày 30 tháng tư, 1975 đó, Liên Xô và cả khối Đông Âu xã hội chủ nghĩa không còn cái chiêu bài chính đáng để bắt dân chúng phải tiếp tục hi sinh, thất lưng buộc bụng nhằm chi viện cho các công cuộc cách mạng đánh đổ đế quốc Mỹ nữa.



BÙI VĂN PHÚ

Sinh hoạt tại Đại học Berkeley 'Sinh viên đồng ca Nội Vòng Tay Lớn' năm 1980. Việt Nam luôn sống với ước mơ thống nhất đất nước về lãnh thổ và lòng người.

Dân chúng bắt đầu bạo dạn và cương quyết xuống đường đòi tự do và bánh mì. Tình trạng khủng hoảng tư tưởng trầm trọng này bắt đầu đưa tới hỗn loạn ở Đông Âu, Hồng quân đã phải trực tiếp nhảy vào can thiệp bằng vũ lực, dẫn tới lúc bức tường Bá Linh sụp đổ, đưa tới kết thúc các cuộc cách mạng theo tư tưởng Mác-Lê...

Chính những sự hỗn loạn ấy đã làm cho khối Liên Xô suy sụp ngay từ bên trong. Không phải ngẫu nhiên mà Đặng Tiểu Bình đã dứt khoát ngã sang phía tư bản.

Ngay cả ở nước ta, nếu không sớm có vận động, có chấp nhận mọi điều kiện điều đình, để Mỹ bỏ cấm vận, thì ta cũng sẽ rơi vào hỗn loạn và cùng lắm thì cũng sẽ vẫn cố định trong tình trạng trì trệ, đói khổ, bế tắc xã hội như ở Bắc Triều Tiên hay Cuba thôi."

Không chỉ đánh giá các vấn đề quốc tế, Trần Đức Thảo còn nói vì sao ông từ Paris về Việt Bắc chịu cực khổ, quyết định mà đến lúc chết ông không hối hận:

"...Về quê hương để hiểu rõ thực tại, không được nhìn thẳng vào sự thật, không sống trong sự thật của cuộc cách mạng đầy mâu thuẫn, đầy sai lầm ấy, thì làm sao nhận hiểu ra những sai lầm cơ bản của chính tôi.



TOBIAS SCHWARZ/AFP/GETTY IMAGES
Bức tường Berlin đã bị kéo đổ hồi năm 1989

Và cả khi phải ra đi như lần này [sang lại Pháp năm 1991]. Nếu không chấp nhận ra đi, thì tôi không thể đạt tới trình độ tu duy để đạt tới thành quả về mặt triết học như hiện nay.

Những trải nghiệm xuyên qua kiểm nghiệm phát triển cách mạng xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ kháng chiến và xây dựng cách mạng ở quê nhà đã tạo cơ hội cho tôi dần dần thấy rõ sai trái bắt đầu từ học thuyết, từ ý thức.

Sự bế tắc của cách mạng và của chính tôi là do ý thức giải phóng con người."

Vào giai đoạn cuối của Chiến tranh Lạnh, ông Trần Đức Thảo nói đến các bàn tay đại cường chia cắt nhiều quốc gia, dân tộc và gây khổ đau dài lâu cho họ:

"Sự chia cắt tàn nhẫn này là một thứ tập tục áp đặt có tính quốc tế, đã có từ lâu trong lịch sử. Chỉ tính từ sau Đế nhị Thế chiến, thì đã có sự chia cắt vô cùng tàn nhẫn các vùng lãnh thổ, như ở Cận Đông, nó đã gây ra thảm họa Israel-Palestine, như ở vùng Balkan, ở các vùng biên giới giữa Balan và Đức, giữa Balan và Nga, rồi là sự phân chia lãnh thổ của Đông và Tây Đức, sự phân chia đã cấu tạo rất gượng ép các phân lãnh thổ của nước Nam Tư, rồi sự cắt lãnh thổ thành hai ở Triều Tiên, rồi tới quyết định chia cắt lãnh thổ nước ta cũng vậy..."

Tất cả những chia cắt trắng trợn ấy, đều có hậu quả lâu dài, cả trăm năm sau nó vẫn còn tác hại, dù nói chỉ là tạm thời! Đây là những dàn xếp tàn nhẫn, do chủ mưu, mặc cả, chia chác quyền lợi, ảnh hưởng giữa các nước lớn với nhau, để áp đặt, bất chấp nguyện vọng của các dân tộc trong các vùng, tại các nước bị chia cắt.

Các nước lớn đã chơi trò dựng lên những ý thức, những lý tưởng, những tâm lý phân biệt hệ chính trị, phân biệt biên giới địa lý, đi duy trì sự chia rẽ trong đầu thàng dân nhược tiểu một cách lâu dài, để phe này kiên trì cầm súng bắn giết phe kia, để nuôi dưỡng chiến tranh cục bộ.

Bức tường tâm lý có ảnh hưởng sâu rộng và mạnh mẽ nhất chính là bức tường ý thức hệ. Bức tường này đã chia hai thế giới: một bên là ý thức hệ xã hội chủ nghĩa, lấy nguyên tắc mác-xít đấu tranh giai cấp làm động lực, bên kia là ý thức tư sản, tư bản, lấy lý tưởng tự do dân chủ làm động lực.



EPA

Hình ảnh hôm 27/4 tại Bàn Môn Điếm: lãnh đạo Nam và Bắc Hàn nói về 'một dân tộc' và lên kế hoạch chấm dứt 'mọi hoạt động thù địch'

Tất cả các lãnh thổ bị chia cắt, các dân tộc bị chia rẽ đều do các nước lớn vũ trang, bằng cả tinh thần lẫn vật chất, để trở thành những ngòi nổ của các cuộc chiến tranh cục bộ, thường là rất đẫm máu."

Thế mà lãnh đạo mỗi phe, của mỗi phần lãnh thổ bị chia cắt ấy, cử khoe tài, khoe trí, cam kết sẽ "đưa dân tộc, đất nước tới chiến thắng!" Đau đớn và mỉa mai nhất là trong lúc các nước nhỏ diễn trò anh em bắn giết nhau, thì lãnh đạo các nước lớn vui vẻ thăm viếng nhau, mở yến tiệc khoản đãi nhau, để tìm cách thông cảm nhau, tránh trực tiếp đụng độ nhau.

Đồng thời họ tiếp tục tuân vũ khí vào các nước nhỏ để nuôi chiến tranh. Là một nhà triết học như tôi, thì phải tìm hiểu để biết nhìn sâu và xa hơn qua những cuộc chiến tranh cục bộ, huynh đệ như thế. Vì sau khi đã chiến thắng, thì còn lại biết bao đau thương mà người dân, ở cả hai bên chiến tuyến, phải gánh chịu."

Xuất thân là một nhà Marxist, ông Trần Đức Thảo đã đi đến chỗ bác bỏ chủ thuyết cách mạng không tưởng:

"Đây là một mô hình cách mạng không tưởng, không nền tảng duy vật sử quan!... Không tưởng vì cả tin vào sự đam mê cuồng tín, cả tin vào khả năng giải phóng bằng bạo lực của hận thù.

Cho tới khi bị coi như là một kẻ phản động, bị nghi là "kẻ do địch cài vào hàng ngũ cách mạng" thì từ đó tôi mới nhận ra sự bế tắc ấy là do ý thức, do thái độ cảnh giác, do chính sách thù hận mù quáng của quyền lực chuyên chính.

Sự chuyên chính ấy đã đóng kín mọi chân trời, đã không ngừng đẩy những con người chân thật, không chấp nhận dối trá, sang phía thù địch. Và từ đó tôi nhận ra đây là những sai lầm tai hại, bế tắc của chính tôi.



TRAN DUC THAO

Báo Le Figaro cho hay trước khi qua đời, Trần Đức Thảo quyết định ở lại hẳn bên Pháp

Nhờ được chứng kiến, được sống sát cánh với những con người đau khổ không có ai, không có gì bảo vệ, như đã thấy trong cuồng phong cải cách ruộng đất...

Từ đó, tôi bắt đầu nhận thức rằng giá trị một ý thức hệ không thể so sánh với mạng sống của con người, nhất là đối với con người bị oan ức, con người bị trù dập, bị bóc lột, hoàn toàn bất lực, vô phương tự vệ.

Một ý thức hệ, dù thế nào thì nó chỉ có giá trị của một dụng cụ. Một dụng cụ làm sao nó có thể so sánh với giá trị của một mạng sống? Nhất là một mạng sống trong oan ức, đau khổ? Vì vậy mà tôi thấy là không thể hi sinh con người cho bất cứ một thứ ý thức hệ nào.

Trước nỗi đau của con người tuyệt vọng vì ý thức hệ, thì chính cái ý thức hệ ấy cũng cần phải được rà xét lại, để cải đổi hoặc để đào thải.

Nhờ sự tỉnh thức như vậy, mà bây giờ tôi đã tìm thấy được con đường đưa tới gần chân lý.

Chính những sai lầm cơ bản về tư duy đã đưa tới những hành động gây đau khổ cho con người, đã dẫn tới sự sụp đổ của ý thức hệ, rồi là của khối xã hội chủ nghĩa..."

Ông Trần Đức Thảo qua đời tại Pháp năm 1993. Trong bài tường niệm 'Tran Duc Thao, 76, Vietnamese Thinker', trang New York Times nhắc lại cuộc tranh luận nổi tiếng của ông với triết gia hàng đầu của Pháp và châu Âu, Jean-Paul Sartre về chủ nghĩa Marx và chủ nghĩa hiện sinh. Các báo Pháp và Mỹ năm 1993 đều nói ông bị cấm dạy học và xuất bản ở Việt Nam cho đến năm 1987. Báo Le Figaro cho hay trước khi qua đời, Trần Đức Thảo quyết định ở lại hẳn bên Pháp.